

SỞ NN VÀ PTNT NGHỆ AN
CHI CỤC KIỂM LÂM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **856** /KL-BTTN

Nghệ An, ngày **18** tháng 11 năm 2021

V/v công khai dữ liệu động vật hoang dã
lên website của Sở Nông nghiệp và PTNT
và UBND tỉnh Nghệ An

Kính gửi: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Thực hiện Kế hoạch số 20-KH/BTGTU ngày 02/8/2021 của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy; Công văn số 5713/UBND-NN ngày 10/8/2021 của UBND tỉnh; Kế hoạch số 3063/KH-SNN.KL ngày 23/8/2021 của Sở Nông nghiệp và PTNT về việc tuyên truyền không săn, bắt, mua, bán, vận chuyển, giết mổ, quảng cáo, tiêu thụ, tàng trữ động vật, thực vật hoang dã, nguy cấp, quý hiếm trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

Chi cục Kiểm lâm đã rà soát các cơ sở nuôi động vật hoang dã vì mục đích thương mại trên địa bàn toàn tỉnh và đã lập thành cơ sở dữ liệu.

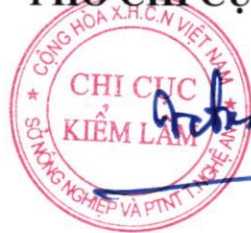
(Có biểu sở dữ liệu kèm theo)

Vậy Chi cục Kiểm lâm kính đề nghị Sở Nông nghiệp và PTNT công khai cơ sở dữ liệu này trên cổng thông tin của Sở Nông nghiệp và PTNT và UBND tỉnh để mọi người dân được biết theo dõi, giám sát./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chi cục trưởng (b/c);
- Lưu VT,QL.

**KT. CHI CỤC TRƯỞNG
PHÓ CHI CỤC TRƯỞNG**



Nguyễn Anh Tuấn

**CÁC CƠ SỞ NUÔI ĐỘNG VẬT HOANG DÃ VÌ MỤC ĐÍCH THƯƠNG MẠI
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH NGHỆ AN**

(Kèm theo Công văn số : **856** /KL-BTTN ngày **18** tháng **11** năm 2021)

1. Huyện Anh Sơn							
TT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Tên loài nuôi	Số lượng	Ghi chú nhóm ĐVHD		
					Thông thường	Nguy cấp, quý hiếm	Phụ lục Cites
1	Hà Huy Quảng	Xã Cao Sơn	Lợn Rừng	4	X		
2	Nguyễn Công Trung	Xã Cao Sơn	Lợn Rừng	21	X		
3	Trần Văn Lệ	Xã Long Sơn	Lợn Rừng	61	X		
4	Nguyễn Tuấn Anh	Xã Hoa Sơn	Lợn Rừng	200	X		
5	Nguyễn Thị Ngân	Xã Hoa Sơn	Lợn Rừng	4	X		
6	Lê Văn Vĩnh	Xã Thành Sơn	Lợn Rừng	12	X		
			Nhím	8	X		
Tổng SL =				310			
2. Huyện Con Cuông							
TT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Tên loài nuôi	Số lượng	Ghi chú nhóm ĐVHD		
					Thông thường	Nguy cấp, quý hiếm	Phụ lục Cites
1	Nguyễn Thị Phương	Xã Mậu Đức	Dúi mốc	30	X		
2	Lê Văn Biên	Xã Lục Dạ	Dúi mốc	74	X		
3	Lộc Văn Trung	Xã Lục Dạ	Dúi mốc	101	X		
Tổng SL =				205			
3. Huyện Diễn Châu							
TT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Tên loài nuôi	Số lượng	Ghi chú nhóm ĐVHD		
					Thông thường	Nguy cấp, quý hiếm	Phụ lục Cites
3	Cao Đức Thành	xã Diễn Thành	Dúi	32	X		

1/

STT	Họ Tên	Địa Chỉ	Loại Nuôi	Số lượng	Thông thường	Nguy cấp, quý hiếm	Phụ lục Cites
3	Cao Đức Thành	Xã Diên Lợi	Cây vòi hương	13			Ib
4	Trần Hữu Tông	xã Diên Lợi	Dúi	42	X		
5	Hoàng Văn Tri	Diễn Yên	Don	80	X		
			Cây Vòi Hương	7			Ib
6	Nguyễn Văn Hồ	Diễn Lâm	Nhím	18	X		
Tổng SL =				192			

4. Huyện Đô Lương

TT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Tên loài nuôi	Số lượng	Ghi chú nhóm ĐVHD		
					Thông thường	Nguy cấp, quý hiếm	Phụ lục Cites
1	Phạm Khắc Thành	Xã Lưu Sơn	Dúi mốc	55	X		
2	Cao Tiên Huệ	Xã Ngọc Sơn	Cây vòi hương	10			Ib
Tổng SL =				65			

5. Huyện Kỳ Sơn

TT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Tên loài nuôi	Số lượng	Ghi chú nhóm ĐVHD		
					Thông thường	Nguy cấp, quý hiếm	Phụ lục Cites
1	Vừ Rá Mùa	Xã Tà Cạ	Dúi mốc lớn	56	X		
2	Xông Y Sùa	Xã Tà Cạ	Dúi mốc lớn	45	X		
Tổng SL =				101			

6. Huyện Nam Đàn

TT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Tên loài nuôi	Số lượng	Ghi chú nhóm ĐVHD		
					Thông thường	Nguy cấp, quý hiếm	Phụ lục Cites
1	Phan Văn Lễ	Nam Cát	Rùa Đất lớn	427			Ib
			Rùa câm	382	X		
2	Cty CP Nam Vinh Lộc	Nam Giang	Trĩ đỏ	4			Ib
3	Võ Đình Vinh	Nam Cường	Don	99	X		
			Vòi Hương	29			Ib
			Vòi Mốc	20			Ib
Tổng SL =				961			